

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số: **611/2022/HS-ST**

Ngày: 29-12-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bích Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Trường Khang

Ông Chu Văn Hùng

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Minh -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Mạnh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 568/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 507/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân G (tên gọi khác: không), sinh ngày 02/01/1972, tại Hà Nội. Nơi thường trú: TDP Đ, phường Đ, TPTN, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Tiến M (đã chết) và bà: Trần Thị H (đã chết); Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ tư, vợ: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1980 (đã ly hôn), bị cáo có 02 con chung, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền sự: không;

Tiền án: 01- Tại Bản án số 311/2019/HSST ngày 28/6/2019 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ra trại ngày 22/12/2020, nộp xong án phí ngày 06/9/2019

Nhân thân: 01- Tại Bản án số 13/2013/HSST ngày 18/01/2013 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ra trại ngày 13/5/2014, nộp xong án phí ngày 15/7/2013

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2022 đến nay, hiện bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam công an thành phố Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

***Người chứng kiến:** Anh Bùi Công Đ, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi thường trú: tổ dân phố T, phường Đ, TPTN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 ngày 06/9/2022, Nguyễn Xuân G đi bộ đến khu vực cầu Gia Bẫy để tìm mua ma túy mục đích sử dụng cho bản thân, khi đến nơi G gặp và hỏi mua 100.000 đồng ma túy của một người đàn ông không quen biết, được người đàn ông đưa cho 01 gói giấy bạc màu vàng. Sau khi mua được ma túy G cầm trong lòng bàn tay phải đi bộ tìm nơi sử dụng, khi đi đến khu vực tổ dân phố Đông, phường Đồng Bầm, thành phố Thái Nguyên thì bị tổ công tác Công an phường Đồng Bầm thấy nghi vấn yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, bị cáo tự giác đưa gói giấy bạc màu vàng cầm trong lòng bàn tay phải ra giao nộp, đồng thời khai nhận là ma túy vừa mua để sử dụng, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân xác định: số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Xuân G có khối lượng là 0,114 gam, niêm phong ký hiệu B gửi G định.

Tại bản Kết luận giám định số 1386/KL-KTHS ngày 14/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu G gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,114 gam.

Tại bản Cáo trạng số 570/CT-VKSTPTN ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Xuân G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận do nghiện ma túy nên đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân, thừa nhận lực lượng công an kiểm tra, lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ số ma túy như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân G từ 21-24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu G,L

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Phần tranh luận bị cáo không có tranh luận gì, tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất, sớm cải tạo tốt về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1 Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

1.2 Về lý lịch của bị cáo Nguyễn Xuân G: Theo 02 bản án đã xét xử gồm Bản án số 13/2013/HSST ngày 18/01/2013 và Bản án số 311/2019/HSST ngày 28/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên đều xác định bị cáo có tên khác là Nguyễn Văn G. Tại phiên tòa bị cáo xác định do trước đây bị cáo khai là Nguyễn Văn G nên cơ quan điều tra đã xác định có tên khác như trên, bị cáo thừa nhận đã bị xét xử về hành vi phạm tội như 02 bản án đã tuyên đến nay bị cáo xác định mọi giấy tờ của bị cáo chỉ có tên Nguyễn Xuân G đồng thời tại Thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong sơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư công an phường Đ cung cấp ngày 06/11/2022 xác định thông tin như phần lý lịch bị cáo như trên và không có tên gọi nào khác, do đó Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên đưa ra xét xử đối với bị cáo Nguyễn Xuân G có lý lịch như trên là đúng quy định pháp luật.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Xuân G tại phiên tòa là khách quan, phù hợp tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án và Kết luận G định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên về số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo là Heroine. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 30 ngày 06/9/2022, Nguyễn Xuân G đi bộ đến khu vực cầu Gia Bẫy, phường Đồng Bầm, thành phố Thái Nguyên tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Đến nơi G gặp và hỏi mua của một người đàn ông không quen biết 100.000 đồng được 01 gói giấy bạc màu vàng, sau khi mua được ma túy G cầm

trong lòng bàn tay phải định đi bộ tìm nơi sử dụng thì gặp tổ công tác Công an phường Đồng Bẩm thấy nghi vấn yêu cầu kiểm tra hồi 12 giờ 10 phút tại khu vực tổ dân phố Đông, phường Đồng Bẩm. Quá trình kiểm tra bị cáo tự giác giao nộp gói ma túy, khai nhận vừa mua để sử dụng, tổ công tác đã niêm phong gói ma túy theo quy định, cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân kiểm tra trọng lượng xác định chất bột màu trắng có khối lượng 0,114 gam qua giám định là ma túy loại Heroine.

[3] Với hành vi mua 0,114 gam Heroine cất giữ với mục đích để sử dụng hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền quản lý, sử dụng độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác. Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, hành vi của bị cáo không chỉ hủy hoại sức khỏe của bản thân, làm suy thoái giống nòi, làm khánh kiệt kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nhân thân xấu nhiều lần bị xét xử về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, sau khi chấp hành xong các bản án không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện, bản thân bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy tuy nhiên vẫn không từ bỏ ma túy lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội do đó cần phải xét xử nghiêm khắc buộc phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

[6] Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung “*phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng....tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp ổn định, mua ma túy với mục đích để sử dụng nên Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng: Đối với bì niêm phong ký hiệu G,L bên trong chứa ma túy và phong bì niêm phong ban đầu là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng bị tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về nguồn gốc Heroin bị thu giữ: Nguyễn Xuân G khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cầu Gia Bảy, phường Đồng Bẩm quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên chưa có căn cứ xem xét.

[10] Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân G phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Xuân G 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Xuân G 45 (Bốn mươi năm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án

[3] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì niêm phong ký hiệu G, bên trong chứa ma túy và bao gói mẫu hoàn lại sau G định;

- 01 bì niêm phong ký hiệu L bên trong có chứa vỏ bao mẫu ban đầu.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 166 lập ngày 30/11/2022 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

[5] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Xuân G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.

[6] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Xuân G có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thái Nguyên.
- VKSND tỉnh Thái Nguyên.
- VKSND thành phố Thái Nguyên.
- Công an thành phố Thái Nguyên.
- THADS thành phố Thái Nguyên.
- Trại tạm giam công an tỉnh TN.
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo.
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Bích Hiền